

Số: 345/2020/QĐST-HNGĐ

Hoàng Mai, ngày 07 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 909/2020/TLST - HNGĐ ngày 24 tháng 11 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Anh **Phạm Đức T**, sinh năm 1989; Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số 1A đường Y, khối Y, phường Y, thành phố V, tỉnh Nghệ An

Bị đơn: Chị **Phạm Huyền T**, sinh năm 1993; Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số 12 ngõ 280 L, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh **Phạm Đức T** và chị **Phạm Huyền T**

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh **Phạm Đức T** và chị **Phạm Huyền T** cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Anh **Phạm Đức T** và chị **Phạm Huyền T** xác nhận có 01 con chung là **Phạm Linh A**, sinh ngày 20/4/2017; Giao cháu **Phạm Linh A**, sinh ngày 20/4/2017 cho chị **Phạm Huyền T** trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; Anh **Phạm Đức T** đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung 5.000.000 đồng/tháng kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật (ngày 07/12/2020) cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định khác thay thế. Anh **Phạm Đức T**

có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- *Về tài sản chung*: Anh Phạm Đức T và chị Phạm Huyền T xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- *Về nợ chung*: Anh Phạm Đức T và chị Phạm Huyền T xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- *Về án phí*: Anh Phạm Đức T tự nguyện nộp 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm và phải chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Được trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006236 ngày 23.11.2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :

- VKSND quận Hoàng Mai;
- Các đương sự;
- UBND phường Định Công, quận Hoàng Mai, Hà Nội
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán

Quách Mạnh Thành